

Số: **60/2022/QĐST-DS**

B, ngày 06 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về dân sự thụ lý số: 181/2022/TLST-DS, ngày 05/4/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977.

Địa chỉ thường trú: 61D/59, khu phố 8, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Bị đơn:** Ông Đỗ Sơn L, sinh năm 1980.

Bà Bùi Thị Lệ U, sinh năm 1980

Địa chỉ: 4/18, tổ 18, khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Sơn L và bà Bùi Thị Lệ U có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T tổng số tiền là 800.000.000đ (*tám trăm triệu đồng*).

Về án phí Hòa giải thành: Ông Đỗ Sơn L và bà Bùi Thị Lệ U tự nguyện nộp 18.000.000 đồng (*mười tám triệu đồng*).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Tsố tiền 18.577.000 đồng (*mười tám triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002094 ngày 04/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố B.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể

từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đường sự. (2)
- VKS ND TP B.(2)
- TAT.ĐN (1)
- THADSTPBH (1)
- Lưu hồ sơ

Thành Thị Thu Trang